

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày 25/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tuấn và ông Phan Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Bá Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày; 06/02/19xx;

Nơi cư trú: thôn K, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: ông Hoàng Bá Đ1, sinh năm 1953; Mẹ đẻ: bà Vũ Thị N1t, sinh năm 1953 đều trú tại: thôn K, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Vợ thứ nhất: Lò Thị Minh Phượng, sinh năm 1984 (đã chết).

Vợ thứ hai: Đỗ Thị T1, sinh năm 1980, hiện làm ruộng tại xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Con: Hoàng Tường Vy, sinh năm 2009 (đã chết).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo được dẫn giải có mặt tại phiên tòa)

** Người chứng kiến:*

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1982

- Ông Nguyễn Tiến B, sinh năm 1961
Đều cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
(Ông B và chị D đều vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoản 17 giờ ngày 03/5/2021, Hoàng Bá Đ đi bộ từ nhà đến khu vực đường liên xã thuộc thôn Chiêm Thuận, xã Dương Hồng Thủy thì gặp và mua ma túy của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó Đ cầm gói ma túy cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đang đi bộ trên đường thôn Linh Thanh, xã T thì bị tổ công tác Công an xã T làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện. Tại đây trước sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Tiến B. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người Đ phát hiện tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của Đ có 01 gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Đ khai đó là ma túy loại Heroine Đ vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an xã T đã tiến niêm phong vật chứng mẫu A1 đồng thời đưa Đ cùng vật chứng và mời những người chứng kiến về Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét nơi ở của Đ tại thôn K, xã T, huyện Thái Thụy nhưng không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 158/KLGD-PC09 ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong Mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1762 gam (Không phải một nghìn bảy trăm sáu mươi hai gam). *Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-Cp ngày 15/5/2018 của Chính phủ*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSTT ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Hoàng Bá Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hoàng Bá Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Bá Đ mức án từ 1 năm 3 đến 1 năm 6 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ **0,1762** gam ma túy, loại heroine để sử dụng và bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là chị Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Tiến B. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật; biên bản khám xét do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lập ngày 03/5/2021; Kết luận giám định số 158/KLGD-PC09 ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Bá Đ đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến đại dịch HIV/AIDS đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định, không có tài sản do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực đường liên xã thuộc thôn Chiêm Thuận, xã Dương Hồng Thủy nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều

135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Bá Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Bá Đ 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy sau giám định còn lại 0,1328 gam. (Không phẩy một ba hai tám gam) *(Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy ngày 31/5/2021).*

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Bá Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Bá Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/6/2021.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Thái Thụy;
- Trại tạm giam Thái Bình;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương